

Bản án số: 263/2022/HS-ST

Ngày: 07/10/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H- TỈNH TT HUẾ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thúc Mỹ.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Vy.
2. Bà Trần Thị Bích Thủy.

Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Huyền Trang, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H tham gia phiên tòa: Ông Trần Đình Thế, Kiểm sát viên.

Trong ngày 07 tháng 10 năm 2022, tại Tòa án nhân dân thành phố H(60 N, phường V, thành phố H) xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 221/2022/HSST ngày 15 tháng 9 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 239/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Lê Trung Quang T, sinh ngày: 11/12/2000 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi cư trú: Xóm 8, thôn L, phường P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Lê Trung M và bà Ngô Thị Thùy L; chưa có vợ, con.

Quá trình nhân thân: Còn nhỏ ở với cha mẹ đi học văn hóa đến lớp 12/12 thì nghỉ học cho đến ngày gây án.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/7/2022, chuyển tạm giam từ ngày 28/7/2022 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: Anh Trần Xuân T, sinh năm 1979; nơi cư trú: Phòng 116 khu tập thể L, phường P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thông qua các mối quan hệ xã hội, Lê Trung Quang T có quen biết với một nam thanh niên tên “B” (không rõ nhân thân, lai lịch, địa chỉ). T được “B” thuê

đi giao bán ma túy để nhận tiền công. Mỗi lần giao bán ma túy xong thì T được “B” trả tiền công 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 21/7/2022, có một nam thanh niên gọi cho T để hỏi mua 05 (năm) viên ma túy dạng kẹo và 02 (hai) gói ma túy dạng khay thì T đồng ý. Ngay lúc này, T gọi điện thoại cho “B” theo số điện thoại 0379.230.152 nói có người mua ma túy với số lượng như trên thì được “B” nói giá tiền là 7.100.000 đồng (bảy triệu một trăm nghìn đồng). Đồng thời, “B” nói với T đi lên đường M, thành phố H lấy ma túy để giao bán cho khách. T thuê xe Taxi đi lên đường M, thành phố H lấy ma túy theo chỉ dẫn của “B”. Sau khi lấy ma túy xong, T cất giấu vào túi quần của mình đang mặc trên người rồi đi xe Taxi về lại kiệt 144 đường L, phường P, thành phố H để giao bán cho khách.

Vào khoảng 00 giờ 10 phút ngày 22/7/2022, tại kiệt 144 đường L, phường P, thành phố H, trong lúc Lê Trung Quang T đang đi giao bán ma túy cho khách thì bị Công an thành phố H phát hiện bắt quả tang, thu giữ cùng tang vật.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) túi ni lông màu trắng bên trong chứa 05 (năm) viên nén hình tam giác màu vàng nhạt.

- 02 (hai) túi ni lông màu trắng có viền màu xanh bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng.

Sau khi tạm giữ được niêm phong kín bằng phong bì màu trắng được dán kín bằng băng keo trong, bên ngoài có 01 (một) chữ ký của Điều tra viên Dương Quang Q, 01 (một) chữ ký của Lê Trung Quang T và 01 (một) dấu tròn đỏ của Công an phường P, thành phố H.

- 01 (một) điện thoại di động màu đen, số Imei: 355347087018319.

* Tại Bản kết luận giám định số 434/KL-KTHS ngày 26/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế, kết luận:

- 05 (Năm) viên nén màu vàng nhạt gửi giám định (nêu tại mục 1.1, phần II) có tổng khối lượng là 2,5158g (hai phẩy năm một năm tám gam) là ma túy, loại MDMA.

- Mẫu tinh thể rắn màu trắng gửi giám định (nêu tại mục 1.2, phần II) có khối lượng là 2,1958g (hai phẩy một chín năm tám gam) là ma túy, loại Ketamine.

Sau khi giám định, Cơ quan giám định đã hoàn lại đối tượng giám định cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H tiếp tục tạm giữ, gồm:

- 2,3658g (Hai phẩy ba sáu năm tám gam) mẫu bột được nghiền từ 05 (năm) viên nén đều có màu vàng nhạt (nêu tại mục 1.1, phần II).

- 2,0958g (Hai phẩy không chín năm tám gam) mẫu tinh thể rắn màu trắng (nêu tại mục 1.2, phần II). Các vật liệu dùng bao gói, niêm phong khi gửi giám định.

- Tất cả được niêm phong theo quy định.

Về xử lý vật chứng: Đối với số ma túy hoàn lại sau khi giám định (cùng các vật liệu dùng để bao gói, niêm phong khi gửi giám định) và 01 (một) điện thoại di động đã tạm giữ nêu trên hiện đang tiếp tục tạm giữ để xử lý theo quy định pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 237/CT-VKS-HS, ngày 06/9/2022 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Lê Trung Quang T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm cáo trạng truy tố; đề nghị áp dụng vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Lê Trung Quang T từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu, tiêu hủy số ma túy được hoàn lại sau khi được giám định gồm: 2,3658g (Hai phẩy ba sáu năm tám gam) mẫu bột được nghiền từ 05 (năm) viên nén đều có màu vàng nhạt (nêu tại mục 1.1, phần II); 2,0958g (Hai phẩy không chín năm tám gam) mẫu tinh thể rắn màu trắng (nêu tại mục 1.2, phần II); các vật liệu dùng bao gói, niêm phong khi gửi giám định. Đề nghị tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động màu đen, số Imei: 355347087018319.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Lê Trung Quang T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Xét lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp khách quan với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để kết luận:

Vào khoảng 00 giờ 10 phút ngày 22/7/2022, tại kiệt 144 đường L, phường P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế, Lê Trung Quang T đang đi bán trái phép 2,5158g (hai phẩy năm một năm tám gam) ma túy, loại MDMA và 2,1958g (hai phẩy một chín năm tám gam) ma túy, loại Ketamine cho một nam thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch, địa chỉ) với giá tiền 7.100.000 đồng (bảy triệu một trăm nghìn đồng) thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H phát hiện bắt quả tang.

Lê Trung Quang T có hành vi mua bán trái phép 02 (hai) chất ma túy (MDMA và Ketamine) quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự nên việc tính tổng

khối lượng để xác định khung hình phạt theo hướng dẫn tại Nghị định 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ được tính toán như sau:

Tỷ lệ 2,5158g (hai phẩy năm một năm tám gam) ma túy, loại MDMA so với mức tối thiểu quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật là: $(2,5158 \text{ gam} : 5) \times 100\% = 50,31\%$ (năm mươi phẩy ba một phần trăm).

Tỷ lệ 2,1958g (hai phẩy một chín năm tám gam) ma túy, loại Ketamine so với mức tối thiểu quy định tại điểm n khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là: $(2,1958 \text{ gam} : 20) \times 100\% = 10,97\%$ (mười chín bảy phần trăm).

Tổng tỷ lệ phần trăm của các chất ma túy nêu trên là: $50,31\% + 10,97\% = 61,28\%$ (sáu mươi một phẩy hai tám phần trăm), là dưới 100%. Do đó, hành vi của Lê Trung Quang T đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Htruy tố bị cáo về hành vi phạm tội như trên là có cơ sở, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước; gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe, sự phát triển lành mạnh của con người; là nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn xã hội khác. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vì muốn có nhiều tiền tiêu xài cá nhân, bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức phạt nghiêm khắc và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét: Bị cáo là người có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Tại cơ quan điều tra, cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ những phân tích, đánh giá trên, Hội đồng xét xử xét thấy xử phạt bị cáo Lê Trung Quang T 02 năm tù là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng: Ma túy là vật cấm tàng trữ, mua bán nên cần tịch thu, tiêu hủy số ma túy được hoàn lại sau khi đã giám định. Bị cáo đã sử dụng 01 (một) điện thoại di động màu đen, số Imei: 355347087018319 vào việc bán ma túy; đây là công cụ, phương tiện phạm tội nên cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

[5] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị

quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

[1] Xử phạt bị cáo Lê Trung Quang T 02 (hai) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời gian chấp hành hình phạt tù, kể từ ngày tạm giữ 22/7/2022.

[2] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) gói niêm phong kín bằng giấy trắng và băng keo trong, bên ngoài có 02 chữ ký Giám định viên Trần Nam, 02 chữ ký của Điều tra viên Nguyễn Thị Thanh Tâm, 02 dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế và dòng chữ: "Hoàn mẫu vật vụ Lê Trung Quang T, bắt ngày 22/7/2022".

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động màu đen, số Imei: 355347087018319.

Tất cả vật chứng trên có đặc điểm theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 07/9/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H.

[3] Về án phí: Bị cáo Lê Trung Quang T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Bị cáo có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhân:

- TAND Tỉnh TT Huế;
- Sở Tư pháp;
- VKSND thành phố H;
- CATP Huế;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh TT Huế;
- Chi cục Thi hành án dân sự tp Huế;
- Bị cáo;
- THA HS;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thúc Mỹ

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các hội thẩm nhân dân

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa